

Phụ lục B

MẪU SNOWTAM

Nguồn: Quy trình đối với các dịch vụ dẫn đường hàng không - Quản lý tin tức hàng không (PANS-AIM, Doc 10066)

(Áp dụng kể từ ngày 04 tháng 11 năm 2021)

(COM tiêu đề)	(CHỈ SỐ ƯU TIÊN)	(ĐỊA CHỈ)			<=>
	NGÀY VÀ THỜI GIAN (LƯU TRỮ)	(CHỈ SỐ CỦA NGƯỜI TẠO)			<=>
(Tiêu đề viết tắt)	(SWAA* SỐ SERIAL)	(CHỈ SỐ VỊ TRÍ)	NGÀY/THỜI ĐIỂM ĐÁNH GIÁ	(NHÓM TÙY CHỌN)	<=>
	S W * *				<=>

SNOWTAM →	(Số serial)	<=>
Phần tính toán hoạt động tàu bay		
(MÃ SÂN BAY)	M	A) <=>
(NGÀY/THỜI ĐIỂM ĐÁNH GIÁ (Thời gian hoàn thành đánh giá theo UTC))	M	B) →
(SỐ CHỈ ĐỊNH PHÍA ĐƯỜNG CHC THẤP HƠN)	M	C) →
(MÃ TÌNH TRẠNG MẶT ĐƯỜNG CHC (RWYCC) CHO MỖI PHẦN BA ĐƯỜNG CHC) (Từ Ma trận đánh giá tình trạng mặt đường CHC (RCAM) 0, 1, 2, 3, 4, 5 hoặc 6)	M	D) / / →
(PHẦN TRĂM BAO PHỦ CHẤT BĂM CHO MỖI PHẦN BA ĐƯỜNG CHC)	C	E) / / →
(ĐỘ SÂU (mm) CỦA CHẤT BĂM LỎNG CHO MỖI PHẦN BA ĐƯỜNG CHC)	C	F) / / →
(MÔ TẢ TÌNH TRẠNG THEO TỔNG CHIỀU DÀI ĐƯỜNG CHC (Quan sát trên mỗi phần ba đường CHC, bắt đầu từ phía chỉ định đường CHC thấp hơn)	M	G) / /
TUYẾT CHẶT KHÔ TUYẾT KHÔ TUYẾT KHÔ TRÊN BỀ MẶT TUYẾT CHẶT TUYẾT KHÔ BỀ MẶT BĂNG BĂNG GIÁ BĂNG TUYẾT TAN		

NƯỚC ĐÔNG NƯỚC TRÊN BỀ MẶT TUYẾT CHẶT ƯỚT BĂNG TUYẾT ƯỚT ƯỚT TUYẾT ƯỚT TRÊN BỀ MẶT TUYẾT NÉN TUYẾT ƯỚT TRÊN BỀ MẶT BĂNG			→
(CHIỀU RỘNG CỦA ĐƯỜNG CHC THEO ĐÓ MÃ TÌNH TRẠNG MẶT ĐƯỜNG CHC ĐƯỢC ÁP DỤNG, NẾU THẤP HƠN CHIỀU RỘNG CÔNG BỐ)	O	H)	←≡
Phản nhận định tình huống			
(GIẢM CHIỀU DÀI ĐƯỜNG CHC, NẾU THẤP HƠN CHIỀU DÀI CÔNG BỐ (<i>m</i>))	O	I)	→
(TUYẾT RƠI TRÊN ĐƯỜNG CHC)	O	J)	→
(CÁT RƠI TRÊN ĐƯỜNG CHC)	O	K)	→
(XỬ LÝ HÓA CHẤT TRÊN ĐƯỜNG CHC)	O	L)	→
(GỒ TUYẾT TRÊN ĐƯỜNG CHC) (<i>nếu có, khoảng cách từ tâm đường CHC (m) theo sau là "L", "R" hoặc "LR"</i>)	O	M)	→
(GỒ TUYẾT TRÊN ĐƯỜNG LĂN)	O	N)	→
(GỒ TUYẾT CẠNH ĐƯỜNG CHC)	O	O)	→
(TÌNH TRẠNG ĐƯỜNG LĂN)	O	P)	→
(TÌNH TRẠNG SÂN ĐỒ)	O	R)	→
(HỆ SỐ MA SÁT ĐO LƯỜNG)	O	S)	
(NHẬN XÉT BẰNG NGÔN NGỮ ĐƠN GIẢN)	O	T))
LƯU Ý: 1. * Nhập chữ cái quốc gia ICAO như được nêu trong Doc 7910, Phần 2 hoặc mã số sân bay áp dụng khác. 2. Thông tin về các đường CHC khác, lặp lại từ B đến H. 3. Thông tin trong phản nhận định tình huống được lặp lại cho mỗi đường CHC, đường lăn và sân đỗ. Lặp lại như áp dụng khi báo cáo. 4. Các từ trong ngoặc () không được truyền phát. 5. Đối với các chữ cái A) đến T), tham khảo <i>Hướng dẫn hoàn thành Mẫu SNOWTAM</i> , đoạn 1, mục b), trong Phụ lục 4 của Pans-AIM (Doc 10066).			

CHỮ KÝ CỦA NGƯỜI TẠO (*không truyền phát*)

Phụ lục C

GIÁO TRÌNH ĐÀO TẠO

Phụ lục này cung cấp ví dụ về giáo trình đào tạo nhân sự của người khai thác CHKSB sử dụng mẫu báo cáo toàn cầu. Ví dụ được cung cấp để hỗ trợ Pans-Sân bay (Doc 9981), Phần II, Chương 1, áp dụng kể từ ngày 04 tháng 11 năm 2021.

NỘI DUNG ĐÀO TẠO NHÂN SỰ CỦA NGƯỜI KHAI THÁC CHKSB VỀ BÁO CÁO TÌNH TRẠNG MẶT ĐƯỜNG CHC

1. Khái quát	
Thông tin cơ bản	<ul style="list-style-type: none">• ICAO, bao gồm quy định về ma sát của ICAO (FTF), SARPs, PANS và hướng dẫn• Quy định của Việt Nam, hướng dẫn của Cục Hàng không Việt Nam
Lịch sử ma sát	<ul style="list-style-type: none">• Lịch sử hệ số ma sát khi đưa công trình vào khai thác, đo lần đầu và các lần tiếp theo đến thời điểm hiện tại.• Phương pháp đo hệ số ma sát theo quy định của pháp luật Việt Nam, tiêu chuẩn cơ sở của Cục Hàng không Việt Nam và của nhà sản xuất phương tiện.
2. Mẫu báo cáo mới - RWYCC	
Phương pháp	<ul style="list-style-type: none">• RWYCC• Đánh giá• Phân ba đường CHC
3. RCAM	
Cách trình bày RCAM	
Khái niệm chất bám	
Đánh giá bằng mắt và kinh nghiệm	
Chiều dài và chiều rộng đường CHC	
4. RCR	
Tiêu chuẩn hạ cấp và nâng cấp	
Phần tính toán hoạt động tàu bay	
Phần nhận định tình huống	
Tính kịp thời - nếu thay đổi đáng kể	
Cân nhắc hạ cánh (gió ngược cũng được đưa vào quyết định của phi công)	

Cân nhắc cất cánh (gió ngược cũng được đưa vào quyết định của phi công)	
Báo cáo, phản hồi từ phi công, tổ lái, hãng hàng không	
Loại lỗi	<ul style="list-style-type: none"> • Hệ quả • Biên an toàn
Độ tin cậy	<ul style="list-style-type: none"> • Tính nhất quán • Tính chính xác
5. Báo cáo đến	
ATC	<ul style="list-style-type: none"> • ATIS
AIM	<ul style="list-style-type: none"> • SNOWTAM
Phối hợp với ATC để xác định/Thực hiện: <ul style="list-style-type: none"> • Lối/hướng vào đường CHC; • Thời gian đánh giá; và • Phổ biến kết quả. 	
6. Bảo trì đường CHC “trơn trượt ướt”	
<ul style="list-style-type: none"> • Xu hướng • NOTAM • RCR 	
7. Tài liệu và hồ sơ báo cáo (bao gồm cả quy định lưu trữ hồ sơ nội bộ của đơn vị)	